


THÔNG TIN GỬI NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC

1. Thông tin giới thiệu doanh nghiệp

1.1. Giới thiệu chung về doanh nghiệp cổ phần hóa

Tên tiếng Việt	:	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN - TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
Tên tiếng Anh	:	POWER GENERATION CORPORATION 3
Tên giao dịch	:	TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
Tên viết tắt	:	EVNGENCO 3
Trụ sở chính	:	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
Điện thoại	:	(0254) 387 6927
Fax	:	(0254) 387 6930
Email	:	genco3@evn.com.vn
Website	:	www.genco3.com
Logo	:	

EVNGENCO 3

Giấy CNĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3502208399, đăng ký lần đầu ngày 26/11/2012; sửa đổi lần 3 ngày 27/02/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3502208399, đăng ký lần đầu ngày 26/11/2012; sửa đổi lần 3 ngày 27/02/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	:	12.618.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai ngàn sáu trăm mười tám tỷ đồng)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu theo BCTC riêng (Công ty mẹ) đã kiểm toán năm 2016	:	10.561.944.694.725 đồng (Bằng chữ: Mười nghìn năm trăm sáu mươi một tỷ, chín trăm bốn mươi bốn triệu, sáu trăm chín mươi bốn nghìn, bảy trăm hai mươi lăm đồng)

1.2. Ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của EVNGENCO 3 bao gồm:

STT	Tên ngành
1	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng; Sản xuất và kinh doanh cơ khí điện lực
2	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, nâng cấp, cải tạo thiết bị điện, công trình điện
3	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng cơ khí
4	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm, hiệu chỉnh, điều khiển tự động hóa thuộc dây chuyền sản xuất điện, thí nghiệm điện
5	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn hoạt động chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy điện; Lập dự án đầu tư xây dựng; tư vấn quản lý dự án; Quản lý đầu tư xây dựng các công trình; Giám sát các công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp
6	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về quản lý vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện)
7	Buôn bán chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh nhiên liệu, nguyên vật liệu, vật tư thiết bị ngành điện
8	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp các công trình xây dựng bao gồm: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng
9	Xây dựng nhà các loại
10	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
11	Khai thác và thu gom than non
12	Khai thác và thu gom than bùn
13	Khai thác và thu gom than cứng
14	Khai thác khí đốt tự nhiên
15	Khai thác dầu thô

16	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Chế biến dầu thô
17	Sản xuất sắt, thép, gang
18	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
19	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
20	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
21	Sản xuất sản phẩm chịu lửa
22	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Mua bán đồ dùng bảo hộ lao động
23	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê đất, cho thuê nhà
24	Quản lý, vận hành dây chuyền sản xuất điện, công trình điện; Khai thác và chế biến nguyên vật liệu phục vụ sản xuất điện; Sản xuất vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; Sản xuất vật liệu cách nhiệt, cách điện
25	Khai thác, xử lý và cung cấp nước

1.3. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

Sản phẩm chủ yếu của EVNGENCO 3 là sản xuất điện năng.

1.4. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Phát điện 3 được thành lập theo Quyết định số 3025/QĐ-BCT ngày 01/06/2012 của Bộ Công Thương và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3502208399, đăng ký lần đầu ngày 26/11/2012; sửa đổi lần 3 ngày 27/02/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Phú Mỹ, các công ty phát điện hạch toán phụ thuộc, các ban quản lý dự án nguồn điện và tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại một số công ty phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang hoạt động theo luật doanh nghiệp.

Các dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Tổng công ty Phát điện 3 như sau:

- **Năm 2013:** Thành lập (1) Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân, (2) Ban QLDA Nhiệt điện Thái Bình.
- **Năm 2014:** Thành lập Ban Kiểm soát nội bộ EVNGENCO 3; Bàn giao Ban QLDA Thủy điện 1 và Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát về lại EVN.

- **Năm 2015:** Thành lập Công ty Nhiệt điện Mông Dương (kiêm Ban QLDA Nhiệt điện 1); tiếp nhận Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức từ EVNGENCO 2; chuyển chủ đầu tư dự án NMNĐ Vĩnh Tân 4 về lại EVN từ ngày 01/5/2015.

- **Năm 2016:** Thành lập (1) Công ty Dịch vụ Sửa chữa các Nhà máy điện EVNGENCO 3, (2) Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ; (3) Ban An toàn (tách ra từ Ban Kỹ thuật - Sản xuất).

- **Năm 2017:** Thành lập Công ty Nhiệt điện Thái Bình (kiêm Ban QLDA Nhiệt điện Thái Bình); Đổi tên Ban Đầu tư-Xây dựng thành Ban Quản lý Đầu tư xây dựng; Đổi tên Ban Kiểm soát nội bộ thành Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính, giải thể Ban Quan hệ Quốc tế.

1.5. Cơ cấu tổ chức và quản lý

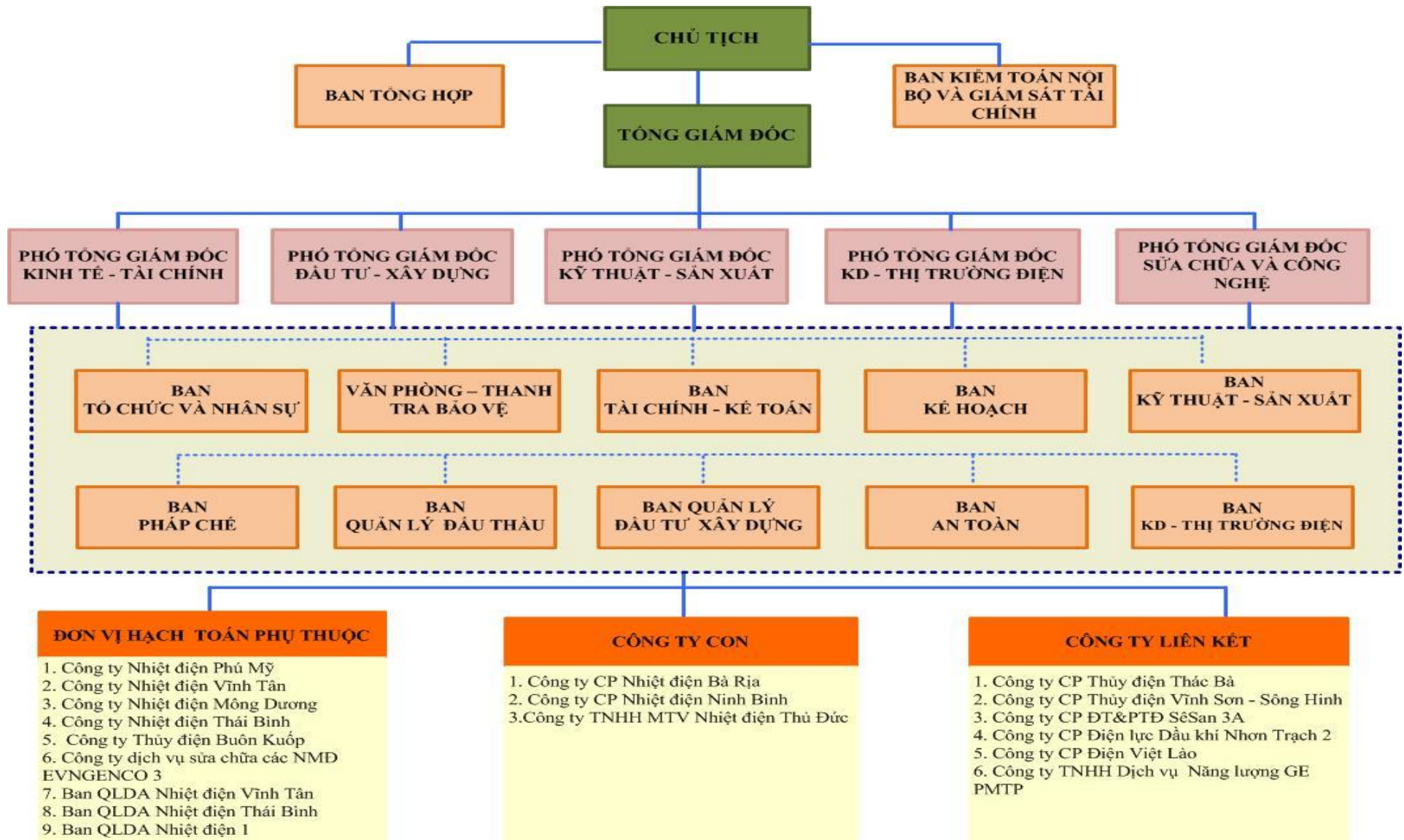
Công ty mẹ - Tổng Công ty Phát điện 3 là Công ty TNHH MTV, hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu 100% vốn điều lệ, được thành lập trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Phú Mỹ, các công ty phát điện hạch toán phụ thuộc, các Ban quản lý các dự án nguồn điện và tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại một số công ty phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

EVNGENCO 3 hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động, có chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng; trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất- kinh doanh và đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Cơ cấu tổ chức quản lý của EVNGENCO 3 gồm: Chủ tịch EVNGENCO 3; Tổng Giám đốc; Kiểm soát viên; các Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng và bộ máy tham mưu, cụ thể như sau:

- Ban Lãnh đạo gồm: Chủ tịch; Tổng Giám đốc; 05 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các lĩnh vực: Kinh tế - Tài chính, Kỹ thuật - Sản xuất, Đầu tư - Xây dựng, Kinh doanh - Thị trường điện, Sửa chữa và Công nghệ.
- Mười hai ban chức năng, gồm: Ban Tổ chức & Nhân sự; Văn phòng - Thanh tra Bảo vệ; Ban Pháp chế; Ban Tài chính - Kế toán; Ban Kế hoạch; Ban Kỹ thuật - Sản xuất; Ban Quản lý Đầu thầu; Ban Quản lý đầu tư xây dựng, Ban Kinh doanh - Thị trường điện; Ban An toàn; Ban Tổng hợp; Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính;

Tổ chức bộ máy của EVNGENCO 3 tại 30/09/2017



Bảng 1: Danh sách các đơn vị trực thuộc của EVNGENCO 3 tại 30/09/2017

STT	Đơn vị trực thuộc	Công suất (MW)	Ghi chú
1	Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ	2.540	Quản lý vận hành 04 nhà máy nhiệt điện khí: Phú Mỹ 1, Phú Mỹ 4, Phú Mỹ 2.1 và Phú Mỹ 2.1 MR.
2	Công ty Thủy điện Buôn Kuốp	586	Quản lý vận hành 3 nhà máy thủy điện: Buôn Kuốp, Buôn Tua Srah, Srepok 3.
3	Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	1.244	Quản lý vận hành nhà máy nhiệt điện than Vĩnh Tân 2.
4	Công ty Nhiệt điện Mông Dương, kiêm Ban QLDA Nhiệt điện 1	1.080	Quản lý vận hành nhà máy nhiệt điện than Mông Dương 1 và kiêm nhiệm Ban QLDA Nhiệt điện 1. Ban QLDA Nhiệt điện 1 dự kiến sẽ giải thể sau khi hoàn thành quyết toán dự án Nhiệt điện Mông Dương 1 nếu không có dự án ĐTXD mới.
5	Công ty Nhiệt điện Thái Bình, kiêm Ban QLDA Nhiệt điện Thái Bình	-	Quản lý vận hành nhà máy nhiệt điện than Thái Bình 1 và kiêm nhiệm Ban QLDA Nhiệt điện Thái Bình. Ban QLDA Nhiệt điện Thái Bình dự kiến sẽ giải thể sau khi hoàn thành quyết toán dự án Nhiệt điện Thái Bình 1 nếu không có dự án ĐTXD mới.
6	Công ty Dịch vụ sửa chữa các Nhà máy điện EVNGENCO 3	-	Cung cấp dịch vụ sửa chữa cho các nhà máy điện.
7	Ban QLDA Nhiệt điện Vĩnh Tân	-	QLDA Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, Cảng Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân và cơ sở hạ tầng; là đại diện của Tư vấn QLDA (EVNGENCO 3) để thực hiện QLDA Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 mở rộng cho chủ đầu tư (EVN).

Nguồn: EVNGENCO

Bảng 2: Danh sách các công ty con của EVNGENCO 3 tại thời điểm 30/09/2017

Stt	Tên công ty	Công suất (MW)	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của EVNGENCO 3 (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của EVNGENCO 3 (%)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	CTCP Nhiệt điện Bà Rịa	390	604.856	481.236	79,56	Sản xuất điện năng
2	CTCP Nhiệt điện Ninh Bình	100	128.655	70.454	54,76	Sản xuất điện năng
3	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức	240	100.000	118.810 (*)	100	Sản xuất điện năng

Ghi chú: (*) Theo Báo cáo tài chính quý 3 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức. Theo Quyết định số 2100/QĐ-TTg và Công văn số 33/BCT-TC ngày 03/01/2018: chuyển Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức từ EVNGENCO 3 về EVN tại thời điểm 0h ngày 01/01/2018.

Nguồn: EVNGENCO 3

Bảng 3: Danh sách các công ty liên kết của EVNGENCO 3 tại thời điểm 30/09/2017

Stt	Tên công ty	Công suất (MW)	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của EVNGENCO 3 (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của EVNGENCO 3 (%)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	CTCP Thủy điện Thác Bà	120	635.000	190.500	30	Sản xuất điện năng
2	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	136	2.062.412	630.169	30,55	Sản xuất điện năng
3	CTCP Đầu tư & Phát triển điện Sê San 3A	108	280.000	84.000	30	Sản xuất điện năng
4	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	750	2.878.760	64.000	2,5	Sản xuất điện năng
5	CTCP Điện Việt - Lào	651	3.250.000	19.600	0,60	Sản xuất điện năng
6	Công ty TNHH Dịch vụ Năng lượng GE - PMTP	-	496.424	74.464	15	Dịch vụ ngành năng lượng

Nguồn: EVNGENCO 3

1.6. Giá trị thực tế của doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

- Căn cứ Quyết định số 9494/QĐ-BCT ngày 22/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Phát điện 3, theo đó, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2015;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 341/KTNN-TH ngày 15/8/2017 của Kiểm toán Nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 3396/QĐ-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công thương về việc công bố giá trị Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 3 thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam để cổ phần hóa (thay thế quyết định 1500/QĐ-BCT).
- Căn cứ Quyết định số 2100/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 3 (trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

Giá trị thực tế của doanh nghiệp là 92.941.120.044.597 đồng và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước là 26.108.306.174.814 đồng tại thời điểm 0h ngày 01/01/2015.

1.7. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 3

Bảng 4: Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2014 – 9T/2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	9T/Năm 2017
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	80.895	82.286	83.397	82.995
2	Vốn Nhà nước theo sổ sách kế toán	Tỷ đồng	10.617	10.743	10.791	10.791
3	Nợ vay ngắn hạn	Tỷ đồng	7.284	3.291	3.289	553
4	Nợ vay dài hạn	Tỷ đồng	54.655	64.444	65.354	65.855
5	Tổng số lao động bình quân	người	991	1.213	1.705	1.713
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	241,758	294,673	416,726	358,649
7	Thu nhập bình quân 1 người/ tháng	Ngàn đồng	20.329	20.244	20.367	17.447
8	Sản phẩm chủ yếu					
	<i>Điện sản xuất</i>	<i>Triệu kWh</i>	<i>20.344</i>	<i>25.133</i>	<i>30.509</i>	<i>23.419</i>
	<i>Điện thương phẩm</i>	<i>Triệu kWh</i>	<i>19.990</i>	<i>24.395</i>	<i>29.186</i>	<i>22.377</i>
9	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	24.463	25.749	33.812	27.028
10	Tổng chi phí	Tỷ đồng	24.233	25.644	33.663	26.662
11	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	230,3	104,8	149,1	366,3
12	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	191,3	104,3	147,8	320,8
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn Nhà nước	%	1,8	0,97	1,37	2,97
14	Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0,56	1,18	1,66	3,03
15	Hệ số nợ phải trả trên Vốn CSH	Lần	7,25	10,08	10,24	7,15

Nguồn: EVNGENCO 3

1.8. Cơ cấu vốn điều lệ sau cổ phần hóa

Bảng 5: Cơ cấu vốn điều lệ EVNGENCO 3 sau cổ phần hóa

TT	Đối tượng	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ
1	Cổ đông EVN	1.061.300.000	10.613.000.000.000	51,00%
2	Bán cho CBCNV	3.424.100	34.241.000.000	0,1645%
2.1	Bán bớt phần vốn của Nhà nước cho CBCNV theo giá ưu đãi	1.544.300	15.443.000.000	0,0742%
2.2	Bán bớt phần vốn của Nhà nước cho CBCNV theo cam kết sử dụng lao động lâu dài	1.879.800	18.798.000.000	0,0903%
3	Bán cho CĐCL	749.124.000	7.491.240.000.000	36,00%

4	Bán đấu giá công khai (IPO)	267.051.900	2.670.519.000.000	12,8355%
	Tổng cộng	2.080.900.000	20.809.000.000.000	100%

Nguồn: Phương án cổ phần hóa EVNGENCO 3

Từ năm 2020, trong trường hợp Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần tái cấu trúc được các khoản nợ và đàm phán được với các tổ chức tín dụng cho vay, Tập đoàn Điện lực Việt Nam sẽ xem xét thoái vốn góp tại Tổng công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần xuống mức dưới mức chi phối.

1.9. Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa

Bảng 6: Phương án sử dụng đất

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng đất	Thời hạn
1	Cơ quan EVNGENCO 3	1.057.520,5	Thuê đất, giao đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất	50 năm, lâu dài
2	Công ty Thủy điện Buôn Kuốp	2.323.656,9	Thuê đất, giao đất	50 năm, 70 năm
3	BQLDA Nhiệt điện Vĩnh Tân / Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	3.712.845,4	Thuê đất, giao đất	50 năm, 70 năm
4	BQLDA Nhiệt điện 1/Công ty Nhiệt điện Mông Dương	4.044.500	Thuê đất trả tiền hàng năm	25 năm

Nguồn: EVNGENCO 3

1.10. Phân tích thuận lợi, khó khăn và cơ hội, thách thức

Thuận lợi của EVNGENCO 3

Các nhà máy của EVNGENCO 3 đều đã hoàn thành và đưa vào phát điện thương mại, tập trung chủ yếu ở miền Nam - khu vực có nhu cầu sử dụng điện cao và thiếu hụt nguồn điện phải truyền tải từ miền Bắc vào qua hệ thống điện 500kV. Việc sở hữu các nhà máy đã hoàn thành (chiếm 14,05% công suất lắp đặt toàn hệ thống) và phát điện ổn định khi đầu tư vào EVNGENCO 3 sẽ giúp các nhà đầu tư khỏi rủi ro trong quá trình xây dựng và chạy thử. Đồng thời, có đầy đủ số liệu và cơ sở đánh giá được tính hiệu quả theo số liệu lịch sử.

Cổ đông lớn của EVNGENCO 3 là EVN. Với kinh nghiệm đầu tư, quản lý, vận hành hệ thống điện toàn quốc và khả năng cân đối tài chính trong các đơn vị, trong giai đoạn đầu của Công ty cổ phần và đặc biệt là trong việc chuyển giao các giai đoạn của thị trường điện cạnh tranh, EVNGENCO 3 có thể nhận được sự hỗ trợ trong công tác quản lý, điều hành và tài chính từ cổ

đông lớn.

EVNGENCO 3 có đội ngũ CBNV có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm trong việc quản lý, vận hành các nhà máy.

EVNGENCO 3 có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem EVNGENCO 3 có chịu rủi ro tín dụng hay không. EVNGENCO 3 không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với khách hàng hoặc đối tác vì các khoản phải thu chủ yếu là từ các công ty trong cùng EVN.

Khó khăn của EVNGENCO 3

Các nhà máy của EVNGENCO 3 chủ yếu dùng nhiên liệu hóa thạch (chiếm 89%). Các mô hình nhà máy điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch không phải là xu hướng đầu tư của các nước phát triển, các nhà đầu tư có thể gặp khó khăn nhất định trong việc quyết định đầu tư vào các loại hình nhà máy này.

Tình hình tài chính của EVNGENCO 3 chưa thực sự lành mạnh và đủ sức hấp dẫn. Khả năng tự tài trợ ở mức thấp, quy mô sản xuất kinh doanh lớn, hiệu quả sản xuất kinh doanh của EVNGENCO 3 chưa cao.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chịu ảnh hưởng lớn bởi các yếu tố kinh tế vĩ mô hay thời tiết khách quan. Một trong những ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của EVNGENCO 3 là biến động tỷ giá, lãi suất. Việc hệ số nợ cao (chủ yếu là các khoản vay nước ngoài) và nhận nợ, trả nợ bằng ngoại tệ (JPY, USD) tác động rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, các nhà máy thủy điện chịu tác động lớn bởi tình hình thời tiết, thủy văn, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Triển vọng phát triển của EVNGENCO 3 phụ thuộc vào giá bán điện. Với việc chưa có dự án đầu tư mới cùng với công suất lắp đặt các nhà máy đã hoạt động đã được tối đa hóa, đồng thời việc tối ưu hóa các chi phí đã được thực hiện trong các năm hoạt động gần đây, triển vọng phát triển của EVNGENCO 3 phụ thuộc khá lớn vào giá điện trong thời gian tới.

Cơ hội

Thị trường điện cạnh tranh đang hình thành tạo cơ hội lớn cho EVNGENCO 3. Với việc đưa thị trường bán buôn điện cạnh tranh vào vận hành trong những năm sắp tới, tiến tới vận hành thị trường bán lẻ cạnh tranh, EVNGENCO 3 đang đứng trước cơ hội và thách thức của việc thay đổi giá điện và tình hình kinh doanh trong giai đoạn 2019 trở đi.

Các dự án đầu tư mới. Hiện nay, EVNGENCO 3 đang thực hiện nghiên cứu đầu tư các dự án mới, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2018-2022. Nếu đầu tư hiệu quả các dự án này, EVNGENCO 3 sẽ có cơ hội tăng trưởng tốt sau giai đoạn 2025.

EVNGENCO 3 chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay theo lãi suất thả nổi. Rủi ro này sẽ được EVNGENCO 3 quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi từ các nguồn cho vay thích hợp.

Hiện tại EVNGENCO 3 đang phối hợp các bên liên quan để cập nhật giá điện của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 theo tổng mức đầu tư được phê duyệt gần nhất, khi đó tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty sẽ có kết quả thuận lợi hơn.

Thách thức

Các nhà máy sử dụng nguyên liệu hóa thạch bị tác động lớn bởi giá nguyên liệu đầu vào. Mặc dù, về cơ bản giá nguyên liệu đầu vào được phản ánh vào giá bán điện của EVNGENCO 3, tuy nhiên, về mặt dài hạn, việc phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu cung cấp và với việc thị trường điện cạnh tranh đi vào vận hành. EVNGENCO 3 có thể đối diện với vấn đề nguyên liệu.

EVNGENCO 3 phải cạnh tranh trực tiếp với các đơn vị phát điện trên thị trường. Việc thị trường điện cạnh tranh đi vào vận hành cùng với các đơn vị phát điện lớn trên thị trường như EVNGENCO 1, EVNGENCO 2, PVN, nhu cầu tiêu thụ điện lớn tập trung ở miền Nam, EVNGENCO 3 sẽ phải cạnh tranh về giá và yếu tố liên quan với các nhà đầu tư khác để phát điện.

Sự phát triển và thay đổi về công nghệ năng lượng ngày càng nhanh dẫn đến việc xác định định hướng phát triển, kiểm soát các rủi ro đầu tư và xem xét cân đối nguồn lực, lập kế hoạch để đáp ứng là rất khó khăn và tiềm ẩn những khả năng biến động vượt tầm của Doanh nghiệp như Genco3 mà cần rất nhiều từ các chính sách của Nhà nước.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chịu ảnh hưởng lớn bởi các yếu tố kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ cũng như chính sách phát triển ngành điện.

1.11. Các dự án của EVNGENCO 3

Bảng 7: Các dự án đang thực hiện

STT	Dự án	Công suất (MW)	TMDT (tỷ VND)	Phát điện
1	Dự án NMNĐ Vĩnh Tân 4	2x600	40.598	Tổ máy S2: 12/2017 Tổ máy S1: 06/2018
2	Dự án NMNĐ Vĩnh Tân 4 Mở rộng	1x600	23.927	12/2019
3	Dự án NMNĐ Thái Bình 1	2x300	26.595	Tổ máy S1: 01/2018

				Tổ máy S2: 04/2018
--	--	--	--	--------------------

Nghiên cứu và triển khai các thủ tục đầu tư các dự án nguồn mới

- + Triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng dự án nhà máy điện mặt trời tại tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Đắk Lắk.
- + Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng Trung tâm Điện lực Khí Long Sơn (sử dụng khí hóa lỏng LNG)
- + Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng NMD Bà Rịa II.

Tổng công ty xem xét triển khai đầu tư một số dự án mới giai đoạn 2018-2027 như sau:

Bảng 8: Kế hoạch đầu tư các dự án điện

STT	Dự án	Công suất (MW)	TMĐT (tỷ VND)	Thực hiện
1	Dự án: Điện mặt trời Vĩnh Tân - Bình Thuận	35	1.082	2018÷2020
2	Dự án: Điện mặt trời trên hồ thủy điện Srêpôk 3	50	1.840	2018÷2020
3	Điện Mặt trời Ninh Phước 7 - Ninh Thuận (Phân kỳ 1 đầu tư trước 50MW trong tổng công suất của nhà máy là 200MW)	50	1.397	2018÷2020
4	Dự án nhà máy điện LNG Long Sơn 1	1.200	24.293	2020÷2025
Tổng cộng		1.335	28.612	

Nguồn: Phương án cổ phần hóa EVNGENCO 3

Ngoài ra, tùy vào điều kiện cụ thể, EVNGENCO 3 có thể xem xét đầu tư thêm các dự án điện mặt trời khác như: Điện mặt trời trên hồ thủy điện Buôn Kuốp, Buôn Tua Srah, các dự án khác tại tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Bình Thuận; NMD 1.000MW tại Trung tâm Điện lực Tân Phước.

1.12. Kế hoạch thoái vốn của EVNGENCO 3 thời điểm 03 năm sau cổ phần hóa

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg và Đề án tái cơ cấu của EVNGENCO 3 đã được EVN phê duyệt, theo đó Tỷ lệ góp vốn tại các đơn vị sau CPH như sau

Bảng 9: Công ty con, công ty liên kết

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tr.đ)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số lượng cổ phần nắm giữ	Giá trị vốn góp (tr.đ)
Công ty con					
1	Cty CP Nhiệt điện Bà Rịa	604.856	79,56	48.123.557	481.236
2	Cty CP Nhiệt điện Ninh Bình	128.655	54,76	7.045.440	70.454

Công ty liên kết

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tr.đ)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số lượng cổ phần nắm giữ	Giá trị vốn góp (tr.đ)
1	Cty CP Thủy điện Thác Bà	635.000	30,00	19.050.000	190.500
2	Cty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	2.062.412	30,55	63.016.948	517.058
3	Công ty CP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A	280.000	30,00	8.400.000	84.000
4	Công ty cổ phần điện lực Dầu khí - Nhơn Trạch 2	2.878.760	2,50	7.121.920	64.000
5	Công ty cổ phần điện Việt Lào	3.250.000	0,60	1.960.000	19.600
6	Công ty TNHH Dịch vụ Năng lượng GE PMTP	496.424	15,00	-	74.464

Xây dựng phương án thoái vốn cổ phần tại các đơn vị có mức nhỏ hơn 10% vốn điều lệ sau khi hoàn thành CPH EVNGENCO 3 để tập trung vốn đầu tư nguồn điện mới theo Đề án tái cơ cấu EVNGENCO 3, cụ thể là Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí - Nhơn Trạch 2 (7.121.920 cổ phần) và Công ty cổ phần điện Việt Lào (1.960.000 cổ phần).

Nguồn: Phương án cổ phần hóa EVNGENCO 3

1.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Bảng 10: Kế hoạch SXKD của EVNGENCO 3 – Công ty mẹ giai đoạn 2018-2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019	2020
1	Vốn góp của chủ sở hữu	Tỷ đồng	20.809.000	20.809.000	20.809.000
2	Tổng số lao động	Người	1.907	1.907	1.907
3	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng/năm	562,693	619,774	683,061
4	TNBQ của người lao động	Triệu đồng/tháng	24,589	27,083	29,818
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	38.033.087	37.877.538	38.075.500
6	Tổng chi phí	Tỷ đồng	37.035.361	36.450.043	36.571.296
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	828.729	1.172.544	1.233.911
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%/năm	3,6	5,3	5,0

Nguồn: EVNGENCO 3

2. Chào bán cho nhà đầu tư chiến lược

1.1. Mục đích lựa chọn nhà đầu tư chiến lược

Một trong những mục tiêu quan trọng nhất của tiến trình cổ phần hóa EVNGENCO 3 là chuyển hình thức sở hữu 100% vốn Nhà nước thành hình thức đa sở hữu, tạo sự thay đổi căn bản về phương thức quản lý, từng bước đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển quy mô, nâng cao năng lực tài chính, năng lực sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Với mục tiêu trên, bên cạnh huy động vốn thông qua phát hành đầu giá ra công chúng, việc thu hút đầu tư của đối tác chiến lược và các nhà đầu tư tài chính lớn trong quá trình cổ phần hóa là giải pháp quan trọng để góp phần nâng cao năng lực tài chính, đổi mới phương thức quản lý nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh của EVNGENCO 3 sau khi chuyển thành công ty cổ phần.

1.2. Tiêu chí lựa chọn NĐT chiến lược

Căn cứ Công văn số 33/BCT-TC ngày 03/01/2018 của Bộ Công thương về việc triển khai Quyết định số 2100/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác cổ phần hóa EVNGENCO 3, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược cơ bản như sau:

- Có đủ tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật;
- Có năng lực tài chính và có kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm gần nhất tính đến thời điểm đăng ký mua cổ phần có lãi, không có lỗ lũy kế;
- Ưu tiên Nhà đầu tư là các tổ chức hoặc liên danh có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực năng lượng hoặc kỹ thuật công nghệ liên quan đến sản xuất kinh doanh điện năng (quản lý, vận hành nhà máy điện, cung cấp than, cung cấp nhiên liệu LNG, bảo trì, bảo dưỡng, EPC, OEM, ...) hoặc nhà đầu tư có năng lực thu xếp tài chính, có khả năng hỗ trợ EVNGENCO 3 thu xếp vốn đầu tư các dự án điện trong tương lai;
- Ưu tiên nhà đầu tư có Phương án hỗ trợ doanh nghiệp sau cổ phần hoá trong việc chuyển giao công nghệ mới; đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao năng lực tài chính; quản trị doanh nghiệp; cung ứng nguyên vật liệu.
- Có cam kết bằng văn bản của người có thẩm quyền khi đăng ký trở thành nhà đầu tư chiến lược của doanh nghiệp cổ phần hóa về những nội dung sau:
 - + Tiếp tục duy trì, phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh điện năng và thương hiệu của doanh nghiệp cổ phần hóa trong thời gian ít nhất ba (03) năm kể từ thời điểm chính thức trở thành nhà đầu tư chiến lược.
 - + Không chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần lần đầu hoạt động theo Luật doanh nghiệp.
 - + Các nghĩa vụ bồi thường khi vi phạm cam kết đã ký với mức bồi thường xác định theo thiệt hại thực tế.
 - + Nhà nước có quyền định đoạt đối với toàn bộ số lượng cổ phần nhà đầu tư chiến lược mua khi vi phạm các cam kết đã ký.

1.3. Phương án phát hành cho NĐT chiến lược

a) *Đối tượng phát hành:*

Là các nhà đầu tư thỏa mãn các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) *Phương thức phát hành và giá bán:*

+ Về phương thức bán:

Theo phương thức thỏa thuận trực tiếp hoặc đấu giá giữa các nhà đầu tư chiến lược.

Bán theo phương thức thỏa thuận trực tiếp:

Trong trường hợp có tối đa 03 NĐT chiến lược đăng ký tham gia mua cổ phần và số cổ phần NĐT chiến lược đăng ký mua tối đa bằng số cổ phần bán ra cho NĐT chiến lược.

Bán theo phương thức đấu giá:

Trong trường hợp có tối đa 03 NĐT chiến lược đăng ký tham gia mua cổ phần và số cổ phần đăng ký mua lớn hơn số cổ phần bán ra cho NĐT chiến lược hoặc trong trường hợp có trên 03 NĐT chiến lược đăng ký tham gia mua cổ phần.

Trong trường hợp thực hiện theo phương thức đấu giá giữa các nhà đầu tư chiến lược: thực hiện bán đấu giá cổ phần giữa các nhà đầu tư chiến lược tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

+ Về giá bán

- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần. Cụ thể, giá bán cho nhà đầu tư chiến lược không thấp hơn giá đấu thành công bình quân theo kết quả của cuộc đấu giá công khai ra công chúng (IPO dự kiến được tiến hành vào ngày 9/2/2018).

c) *Số lượng chào bán*

Số lượng chào bán cho nhà đầu tư chiến lược là 749.124.000 cổ phần, tương đương 36% vốn điều lệ CTCP.

d) *Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán*

Nhà đầu tư chiến lược thanh toán tiền mua cổ phần theo nội dung trong Hợp đồng mua/bán cổ phần giữa các bên.

e) *Quy trình bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược*

Quy trình bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược trong Phụ lục 03 kèm theo